

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 292/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9 Đ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Trần Trường G, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Ree Tower, số 9 Đ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy ủy quyền số 132/UQTA-XLTD.22 ngày 10/8/2022.

- *Bị đơn*: Bà Đặng Trần Huyền T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: số 404 ấp X, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ và nghĩa vụ thanh toán nợ: Bà Đặng Trần Huyền T có vay và còn nợ Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T số tiền 32.414.523đ (ba mươi hai triệu bốn trăm mười bốn nghìn năm trăm hai mươi ba đồng).

- Về phương thức trả nợ:

Bà Đặng Trần Huyền T hàng tháng thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), hàng tháng thanh toán vào ngày 15, bắt đầu thanh toán lần đầu vào ngày 15/01/2023 cho đến khi thanh toán hết số nợ. Nếu bà T vi phạm một kỳ thanh

toán thì Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh V có quyền yêu cầu thanh toán hết số tiền nợ còn lại một lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 810.363đ (tám trăm mười nghìn ba trăm sáu mươi ba đồng) đã có giảm  $\frac{1}{2}$  do hòa giải thành, hai bên đương sự thỏa thuận: bà Đặng Trần Huyền T chịu án phí.

Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 810.363đ (tám trăm mười nghìn ba trăm sáu mươi ba đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001902 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thành phố T;
- CC. THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Kim Loan**